

Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày 25/01/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Phạm Thị Vân Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Thân

Ông Nguyễn Trọng Vinh

- *Thư ký phiên tòa:* ông Nguyễn Phi Hải, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện VKSND thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Văn C - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Văn C1, sinh năm 1992 tại Đồng Nai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **tổ D, khu phố E, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai**; nơi ở hiện nay: **khu phố B, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai**; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; con ông **Võ Văn H**, sinh năm 1971 và bà **Chung Thị Bích L**, sinh năm 1970; anh, chị, em ruột: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1991, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 17/9/2023 đến ngày 21/9/2023, tiếp tục bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an thành phố L** cho đến nay.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* bà **Chung Thị Bích L**, sinh năm 1970. Địa chỉ: **tổ D, khu phố E, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai**.

(Tất cả có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn C1 là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2019, hình thức và loại ma túy sử dụng là hút ma túy đá (Methamphetamine).

Vào khoảng tháng 09/2022, **C1** quen biết với một người tên **T** khoảng 29 tuổi ở **Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh** (không rõ họ tên địa chỉ cụ thể) bán ma túy. Từ tháng

09/2022 đến nay, C1 đã nhiều lần liên lạc bằng điện thoại với T để mua ma túy, trung bình mỗi lần từ 1.000.000 đồng đến 1.500.000 đồng về cất giấu sử dụng dần. Ngày 15/09/2023, C1 gọi điện cho T mua 01 bạch ma túy đá với số tiền 1.100.000 đồng và yêu cầu T mang xuống thành phố L cho Chánh. Lấy được ma túy, Chánh mang về nhà tại tổ A, khu phố B, phường B, thành phố L cất giấu trong tủ quần áo, trong phòng ngủ của Chánh trên lầu. Vào khoảng 22 giờ 00 ngày 17/09/2023, khi C1 đang điều khiển xe mô tô Suzuki hiệu Raider, BKS 60B2-87801 trên tại đường T thuộc khu phố B, phường B, thành phố L, Công an thành phố L kiểm tra phát hiện bắt quả tang Chánh đang tàng trữ 01 bạch nylon màu trắng hàn kín, bên trong chứa ma túy, phía trên đầu xe máy của C1. Tiếp tục khám xét nơi ở của Chánh tại tổ A, khu phố B, phường B, thành phố L. Thu giữ trong tủ quần áo, ở phòng ngủ thứ 3 trên lầu có 01 bạch nylon màu trắng hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 cân tiểu ly, 01 nỏ thủy tinh sử dụng ma túy.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, C1 khai nhận 01 bạch nylon màu trắng hàn kín chứa ma túy trên xe máy Raider BKS 60B2-878.01 là của Chánh, do C1 và thanh niên tên T1 (chưa rõ lai lịch) hùn tiền mua vào tháng 07/2023 với giá 200.000 đồng, sau đó làm rơi không tìm thấy. Ngày 17/9/2023, Công an thành phố L kiểm tra phát hiện, Chánh mới biết bạch ma túy làm mất trước đây dính ở đó. Còn 01 bạch ma túy đá trong phòng ngủ thứ 3 của Chánh là do ngày 15/9/2023, Chánh mua của một người tên T với giá 1.100.000 đồng, mang về cất giấu sử dụng dần.

Tại bản kết luận giám định số 2071/KT-KTHS ngày 22/9/2023, Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M1 (thu giữ trên xe mô tô của Chánh) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,2060 gam, loại: Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M2 (thu giữ trong nhà của C1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,9875 gam, loại: Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 02 bạch ma túy Methamphetamine, sau giám định hoàn lại trong 1 niêm phong số 2071/KL-KTHS ngày 22/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ. 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng gold. 01 nỏ sử dụng ma túy và 01 cân tiểu ly.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 60B2- 878.01, qua điều tra xác định được xe mô tô này là của bà Chung Thị Bích L1 (mẹ ruột của C1) cho C1 mượn để sử dụng và không biết C1 sử dụng vào việc tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã trả lại xe trên cho bà L1.

Tại Bản Cáo trạng số 04/CT-VKSLK ngày 29/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, truy tố bị cáo Võ Văn Chánh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như bản cáo trạng trên và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 02 năm tù.

Vật chứng vụ án:

Đề nghị tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định, 01 nỏ sử dụng ma túy và 01 cân tiểu ly hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/01/2024.

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại hiện Oppo màu vàng gold là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn C1 khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 17/9/2023, tại đường T thuộc khu phố B, phường B, thành phố L, Công an thành phố L bắt quả tang Võ Văn C1 đang tàng trữ 0,2060 gam ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng. Tiếp tục khám xét nơi ở của bị cáo C1 tại tổ A, khu phố B, phường B, thành phố L phát hiện bị cáo C1 tàng trữ trong tủ quần áo, ở phòng ngủ thứ 3 trên lầu số lượng 0,9875 gam ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng. Tổng trọng lượng ma túy Methamphetamine bị cáo C1 tàng trữ là 1,1935 gam. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh truy tố bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý, sử dụng chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất và tinh thần, ma túy còn là nguyên nhân của các tội phạm khác. Vì vậy, Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy, nhằm tạo một môi trường sống, học tập, lao động lành mạnh, không có tệ nạn xã hội. Bị cáo nhận thức rõ hiểm họa của ma túy, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong số 2071/KL-KTHS ngày 22/9/2023, bên trong có chứa khối lượng ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) nỏ để sử dụng ma túy; 01 cân tiểu ly.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng gold.

- Đối với xe mô tô Suzuki hiệu Raider biển số 60B2-878.01, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã trả lại xe cho bà L1 là phù hợp theo quy định pháp luật.

[6] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn C1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Võ Văn C1 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/9/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 2071/KL-KTHS ngày 22/9/2023 của phòng K Công an tỉnh Đ; 01 (một) nỏ để sử dụng ma túy và 01 (một) cân tiểu ly.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu vàng gold.

(Toàn bộ vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/01/2024).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HĐXX SƠ THẨM

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Vân Khánh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp Long Khánh;
- VKSND Tp Long Khánh;
- Bị cáo; Nhà tạm giữ CATp Long Khánh;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- CQ CSĐT Công an Tp Long Khánh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Vân Khánh

